

Số: 04 /2017/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng đối với tổ chức, cá nhân

SỞ TƯ PHÁP TP. ĐÀ NẴNG

DẪN Số: 917
Ngày: 21/3/2017

Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

**kinh doanh dịch vụ du lịch có hưởng lợi từ môi trường rừng
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 09 năm 2010 của
Chính phủ về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 62/2012/TTLT-BNNPTNT-BTC ngày 16
tháng 11 năm 2012 của Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Tài chính
hướng dẫn cơ chế quản lý sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số
2462/TTr-SNN ngày 02 tháng 12 năm 2016, UBND thành phố đã thống nhất
thông qua tại cuộc họp ngày 9 tháng 02 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng và mức chi trả dịch vụ môi trường rừng

1. Đối tượng chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với dịch vụ du lịch: Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch có hưởng lợi từ dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Mức chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng: Mức chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch có hưởng lợi từ dịch vụ môi trường rừng được tính bằng 1% (Một phần trăm) doanh thu của các sản phẩm du lịch lưu trú, vé tham quan, vé vào cổng, vé cáp treo (trừ phần giá các dịch vụ khác) tại các khu du lịch.

Điều 2. Hình thức chi trả dịch vụ môi trường rừng

Thực hiện chi trả ủy thác thông qua hợp đồng ủy thác chi trả dịch vụ môi trường rừng với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thành phố Đà Nẵng triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định. Định kỳ hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm rà soát, bổ sung, điều chỉnh danh sách các đơn vị phải chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn thành phố trình UBND thành phố phê duyệt.

2. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thành phố Đà Nẵng theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện ký hợp đồng ủy thác, tiếp nhận kinh phí và tham mưu triển khai kế hoạch chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng theo đúng quy định của Nhà nước.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch có hưởng lợi từ môi trường rừng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm ký hợp đồng ủy thác, thực hiện chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng theo quy định tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này; đồng thời tự kê khai phần doanh thu nộp phí dịch vụ môi trường rừng (đối với phần giá vé bao gồm giá các dịch vụ không chịu phí dịch vụ môi trường rừng, các đơn vị có nhiệm vụ thực hiện bóc tách phần giá vé tính phí chi trả dịch vụ môi trường rừng) và thực hiện nộp, quyết toán theo đúng quy định về chính sách chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

4. Trường hợp các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch không ký kết hợp đồng, không tự kê khai, gian lận trốn nộp phí, lệ phí, không thanh toán, chậm nộp tiền dịch vụ môi trường rừng thì bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

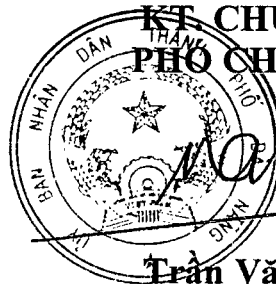
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2017 và bãi bỏ Quyết định số 4434/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2016 của UBND thành phố về việc quy định mức chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND các quận, huyện; các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch có hưởng lợi từ dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chuyên môn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng CP;
- Bộ NN & PTNT;
- Quỹ BV & PTR VN;
- Cục KT VBQPPPL-BTP;
- TT Thành Ủy, TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBMTTQVN TP ĐN;
- Cục Thuế TP;
- Các đơn vị KD DV DL;
- UBND quận, huyện;
- Báo Đà Nẵng, Đài PTTH ĐN;
- Công TTĐT thành phố;
- VP UBND TP: CPVP, P.KT1, P.KT2;
- Lưu: VT, SNN&PTNT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Miên